

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 10/2001/TT-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 1 năm 2001

THÔNG TƯ

Hướng dẫn cơ chế thanh toán hàng hoá và dịch vụ trả nợ cho Liên bang Nga

Căn cứ Hiệp định giữa Chính phủ Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về xử lý nợ của Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam với Liên bang Nga và Nghị định thư giữa Chính phủ Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về cơ chế trả nợ ký ngày 13/9/2000 (dưới đây gọi tắt là Hiệp định và Nghị định thư).

Căn cứ vào cơ chế trả nợ Liên bang Nga (tờ trình số 24-TC/TCĐN ngày 19/4/2000 và công văn số 4095-TC/TCĐN ngày 4/10/2000 của Bộ Tài chính) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (công văn số 174/VPCP-QHQT ngày 26/4/2000 và công văn số 1019/CP-QHQT ngày 9/11/2000 của Chính phủ).

Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế thanh toán hàng hoá (hoặc dịch vụ) trả nợ cho Liên bang Nga theo Hiệp định và Nghị định thư như sau:

I. CƠ CHẾ TRẢ NỢ CHO LIÊN BANG NGA:

1/ Hàng năm, vào hai kỳ trả nợ theo Hiệp định (15/1 và 15/7) Bộ Tài chính sẽ chuyển tiền vào Tài khoản trả nợ mở tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) để làm nguồn thanh toán cho các doanh nghiệp xuất khẩu hàng hoá (hoặc dịch vụ) trả nợ cho Liên bang Nga.

Thủ tục hạch toán Tài khoản trả nợ nói trên sẽ do Bộ Tài chính và Vietcombank thỏa thuận.

2/ Căn cứ vào lịch trả nợ qui định tại Hiệp định, hàng năm phía Liên bang Nga sẽ tổ chức nhiều đợt đấu thầu để lựa chọn và thông báo cho phía Việt Nam tên các tổ

chức Nga được uỷ quyền nhập khẩu hàng hoá (hoặc dịch vụ) từ Việt Nam nhận trong năm đó, đợt thông báo cuối cùng không chậm hơn 1/11 hàng năm.

Ngay khi nhận được các thông báo trên của phía Liên bang Nga, Bộ Tài chính sẽ công bố tên các tổ chức Nga được uỷ quyền và hạn ngạch nhập khẩu hàng hoá (hoặc dịch vụ) từ Việt Nam kèm theo trên Thời báo Tài chính Việt nam (ra 3 kỳ/tuần).

3/ Trong khuôn khổ kim ngạch trả nợ đã được phía Liên bang Nga thông báo, các tổ chức được uỷ quyền của Liên bang Nga được tự do lựa chọn mặt hàng, dịch vụ và đối tác là các doanh nghiệp Việt Nam (thuộc mọi thành phần kinh tế) để ký kết các hợp đồng xuất khẩu hàng hoá (hoặc dịch vụ) trả nợ (dưới đây gọi tắt là hợp đồng ngoại) phù hợp với thông lệ thương mại quốc tế, luật pháp Việt Nam và Liên bang Nga. Giá cả đối với hàng hoá (hoặc dịch vụ) sẽ được xác định theo giá quốc tế tính bằng Đô la Mỹ và theo các điều kiện thương mại thông thường.

Các tổ chức Nga được uỷ quyền có thể tái xuất hoặc uỷ thác cho các đối tác Việt Nam tái xuất hàng hoá đã mua sang nước thứ ba. Việc uỷ thác này phải được xác lập bằng phụ lục hợp đồng ngoại hoặc các thoả thuận uỷ thác hợp pháp giữa 2 bên.

Trong các hợp đồng ngoại cần có điều khoản xác định việc xuất khẩu hàng hoá (hoặc dịch vụ) để trả nợ của Việt Nam cho Liên bang Nga theo Hiệp định và Nghị định thư.

4/ Tất cả các doanh nghiệp Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế được tham gia vào việc xuất khẩu hàng hoá (hoặc cung cấp dịch vụ) để trả nợ cho Liên bang Nga như các giao dịch thương mại thông thường.

5/ Việc thanh toán các hàng hoá (hoặc dịch vụ) của Việt Nam đã cung cấp để trả nợ được thực hiện trên cơ sở các Thư tín dụng không huỷ ngang (Irrevocable Letter of Credit - L/C) do Ngân hàng Kinh tế đối ngoại Liên Xô mở qua Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam theo các hợp đồng ngoại và phù hợp với các qui định của Các qui tắc thống nhất về thông lệ và thực hành tín dụng chứng từ bản số 500 - UCP 500.

Thời hạn giao hàng, cung cấp dịch vụ thuộc nghĩa vụ trả nợ hàng năm trong các hợp đồng ngoại không muộn hơn 30/6 của năm kế tiếp, không phụ thuộc vào thời điểm ký kết hợp đồng ngoại (trừ trường hợp được phía Nga xác nhận gia hạn). Quá thời